

Bản án số:14/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 26/7/2019

V/v: Ly hôn

**nh©n danh**

** CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vinh*
- *Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đoàn Văn Minh*  
*2. Bà Nguyễn Thị Thanh Hương*
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Thảo*
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Tình - Kiểm sát viên*

Trong ngày 26/7/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, mở phiên tòa công khai, xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 139/2019/TLST-HNGĐ ngày 16/4/2019 về việc “Tranh chấp về hôn nhân và gia đình”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2019/QĐST-HNGĐ ngày 17/6/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Vũ Anh Đ, sinh năm 1977 – Có mặt

Nơi ĐKNKTT: Phòng 5, C7, tập thể ĐHGT phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Nguyễn Hồng Th, sinh năm 1985 – Vắng mặt

Nơi ĐKNKTT: Tổ 10, Hòa Bắc, Vĩnh Hòa, Nha Trang, Khánh Hòa

Cùng tạm trú tại: Phòng 604, T01, C37 Bắc Hà, Tố Hữu, tổ dân phố số 10, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Nguyên đơn - Chị Đ trình bày: Chị kết hôn với anh Nguyễn Hồng Th vào năm 2014, việc kết hôn là tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn, vợ chồng về chung sống với nhau nhưng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh Th có ngoại tình, về nhà kiếm cơ đánh đập chị. Chị đã cố gắng chịu đựng, tìm nhiều giải pháp để khắc phục mâu thuẫn nhưng không có kết quả, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn. Chị đã 2 lần làm đơn khởi kiện ra tòa để giải quyết ly hôn với anh Th. Sau khi được Tòa án hòa giải nên chị đã rút đơn để hàn gắn quan hệ vợ chồng nhưng không cải thiện được. Anh chị đã sống ly thân và chấm dứt mọi quan hệ tình cảm từ tháng 6 năm 2018 cho đến nay.

Chị xác định tình cảm của chị đối với anh Th không còn, đề nghị Tòa án cho chị được ly hôn anh Th.

Về con chung: Chị và anh Th có 01 con chung là Nguyễn Hồng Th Bảo, sinh ngày 17/2/2014. Hiện con đang ở với chị. Ly hôn, chị có nguyện vọng xin được nuôi con. Chị không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, công nợ, trích chia công sức: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn - Anh Th trình bày: Anh thừa nhận về thời điểm kết hôn, điều kiện kết hôn như chị Đ trình bày là đúng. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến khoảng năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng cãi nhau về những vấn đề vụn vặt hàng ngày, chị Đ khai anh đánh chị nhiều lần là không đúng, anh thừa nhận lúc bức tức anh có đánh chị Đ nhưng chỉ đánh có 1 lần. Việc chị Đ khai anh ngoại tình nhiều lần là đúng. Tuy nhiên, việc ngoại tình là có lý do của nó, bởi lẽ anh làm nghề buôn bán xe ô tô, thường xuyên phải xa nhà, xa vợ nên anh có tình cảm ngoài luồng là không tránh khỏi. Nay chị Đ xin ly hôn, anh có ý kiến như sau: Anh vẫn còn tình cảm với chị Đ, đề nghị Tòa hòa giải để vợ chồng đoàn tụ. Nếu chị Đ vẫn cương quyết xin ly hôn, anh chấp nhận.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Hồng Th Bảo, sinh ngày 17/2/2014. Ly hôn, anh có nguyện vọng xin được nuôi con, anh không yêu cầu chị Đ cấp dưỡng nuôi con. Hiện anh đang làm nghề buôn bán xe ô tô và tư vấn tài chính quốc tế, thu nhập trung bình không cố định nhưng bình quân khoảng 50.000.000đ/01 tháng.

Về tài sản chung, công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

### **Tại phiên tòa:**

Chị Đ giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn và xin được nuôi con chung, chị không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con.

Anh Th đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do và cũng không cung cấp được tài liệu chứng cứ gì chứng minh cho lời trình bày của anh.

Kết thúc phần tranh luận, đại diện VKS tham gia phiên tòa đã phát biểu ý kiến về việc chấp hành pháp luật của những người tiến hành tố tụng và của các đương sự đã thực hiện đúng theo quy định của BLTTDS. Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Vũ Anh Đ, cho chị Đ được ly hôn anh Th. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Hồng Th Bảo cho chị Đ trực tiếp nuôi dưỡng. Tài sản chung, công nợ và các quan hệ khác phát sinh từ quan hệ hôn nhân giữa chị Đ, anh Th đề nghị không xem xét giải quyết do các đương sự không yêu cầu.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Đ kết hôn với anh Th vào năm 2014, việc kết hôn là tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội nên xác định là hôn nhân hợp pháp.

Xét yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn, HĐXX xét thấy: Trong các buổi làm việc tại Tòa án chị Đ, anh Th đều thừa nhận quá trình chung sống vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn, anh Th đã có thời gian quan hệ ngoại tình với người phụ nữ khác. Đến nay chị Đ cho rằng tình cảm vợ chồng không còn xin được ly hôn anh Th. Còn anh Th mong muốn chị Đ suy nghĩ lại để vợ chồng về đoàn tụ nhưng anh không có biện pháp gì khắc phục và cải thiện tình cảm giữa hai người. Chị Đ đã 02 lần khởi kiện tại Tòa án để xin ly hôn anh Th, sau khi được Tòa án hòa giải, chị đã rút đơn khởi kiện để vợ chồng về đoàn tụ. Tuy nhiên, sau khi về đoàn tụ, tình cảm vợ chồng vẫn không được cải thiện, chị Đ vẫn tiếp tục làm đơn xin ly hôn anh Th. Điều đó chứng tỏ mâu thuẫn của vợ chồng đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, không thể tiếp tục duy trì quan hệ hôn nhân giữa hai người. Mặt khác, khi làm việc với anh Th, anh Th cũng thừa nhận nếu chị Đ vẫn cương quyết xin ly hôn, anh đồng ý. Xét đơn ly hôn của chị Đ là có căn cứ được chấp nhận.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Hồng Th Bảo, sinh ngày 17/02/2014. Ly hôn, chị Đ, anh Th đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con. Xét nguyện vọng của anh, chị là chính đáng. Tuy nhiên xem xét điều kiện thực tế của mỗi người thì thấy: Chị Đ xuất trình được bảng lương, thu nhập và nơi ở ổn định. Đối với anh Th, ngoài lời khai về nguyện vọng và khả năng nuôi con nhưng anh không xuất trình được tài liệu chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu của mình là có căn cứ. Mặt khác, anh Th thường xuyên đi công tác xa, đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng anh vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Xét điều kiện của chị Đ tốt hơn anh Th nên cần giao cháu Bảo cho chị Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Cấp dưỡng nuôi con không đặt ra giải quyết do các bên đương sự không có yêu cầu.

Về tài sản chung, công nợ và các quan hệ khác phát sinh từ quan hệ hôn nhân giữa chị Đ, anh Th, HĐXX không xem xét do các bên đương sự không yêu cầu.

Về án phí: Chị Đ phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình; Điều 28, 147 BLTTDS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Xử:** Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Vũ Anh Đ. Cho chị Vũ Anh Đ được ly hôn anh Nguyễn Hồng Th.

Về con chung: Giao con chung Nguyễn Hồng Th Bảo, sinh ngày 17/2/2014 cho chị Đ trực tiếp nuôi dưỡng.

Cấp dưỡng nuôi con chưa đặt ra giải quyết do các bên đương sự không có yêu cầu. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn, không ai được cản trở.

Về tài sản chung, công nợ và các quan hệ khác phát sinh từ quan hệ hôn nhân giữa chị Đ, anh Th do các bên đương sự không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không xem xét.

Về án phí: Buộc chị Vũ Anh Đ phải chịu 300.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị Đ đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số AK/2010/0008434 ngày 12/04/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Chị Đ được khấu trừ vào tiền án phí mà chị phải nộp.

Đương sự có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND thành phố Hà Nội.
- VKSND cùng cấp
- Cơ quan THA dân sự
- Đương sự
- Lưu hồ sơ, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Văn Vinh

Đã ký